

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định kiểm soát đạo văn và xử lý hành vi đạo văn sản phẩm học thuật tại Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản, nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025; Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ Nghị định 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 của Hội đồng trường sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 33/NQ-ĐHNT ngày 12/12/2025 của Hội đồng trường sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định kiểm soát đạo văn và xử lý hành vi đạo văn sản phẩm học thuật tại Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 504/QĐ-ĐHNT ngày 05/5/2023 của Hiệu trưởng ban hành Quy định kiểm soát đạo văn và xử lý hành vi đạo văn sản phẩm học thuật tại Trường Đại học Nha Trang.

Điều 3. Các Trưởng đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐBCLKT.

HIỆU TRƯỞNG

QUY ĐỊNH

Kiểm soát đạo văn và xử lý hành vi đạo văn sản phẩm học thuật tại Trường Đại học Nha Trang

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHNT, ngày/...../2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và mục tiêu của Quy định

1. Văn bản này quy định về kiểm soát, cách xử lý các trường hợp đạo văn sản phẩm học thuật (SPHT) trong hoạt động đào tạo (giảng dạy, học tập), khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Trường Đại học Nha Trang (sau đây gọi chung là Trường hoặc Nhà trường, viết tắt là Trường (ĐHNT)).

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, viên chức (VC), người lao động (NLĐ) và người học tham gia hoạt động đào tạo (giảng dạy, học tập), khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Trường ĐHNT; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Quy định này được ban hành nhằm xây dựng và thúc đẩy văn hóa liêm chính học thuật, đảm bảo chất lượng và giá trị khoa học của các SPHT tại Trường ĐHNT.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hoạt động học thuật là các hoạt động đào tạo (giảng dạy, học tập), khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Liêm chính học thuật là hệ thống các giá trị, chuẩn mực và nguyên tắc đảm bảo tính trung thực, minh bạch, tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và có trách nhiệm trong hoạt động học thuật và công bố khoa học; liêm chính học thuật nhằm bảo vệ cả giá trị khoa học của công trình và quyền lợi pháp lý của tác giả theo luật sở hữu trí tuệ.

3. Sản phẩm học thuật bao gồm:

a) Sản phẩm đào tạo: bài làm tại nhà, bài kiểm tra, bài tập, bài tập lớn, tiểu luận và các bài đánh giá khác có tính điểm học phần; đồ án/khóa luận tốt nghiệp, chuyên đề tốt nghiệp; luận văn/đồ án/đề án tốt nghiệp thạc sĩ; tiểu luận tổng quan, chuyên đề tiến sĩ, luận án tiến sĩ.

b) Sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Báo cáo kết quả nghiên cứu, sản phẩm của các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp; bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học trong nước và quốc tế; báo cáo khoa học trong các kỷ yếu hội thảo, hội nghị khoa học trong nước và quốc tế có phản biện; giáo trình, sách/chương sách chuyên khảo, sách/chương sách tham khảo, tài liệu giảng dạy/học tập; các sản phẩm khác có quyền tác giả, phát minh, sáng kiến, sáng chế và giải pháp hữu ích theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các sản phẩm sáng tạo khác.

4. Đạo văn là việc tác giả của SPHT cố ý hoặc làm như vô tình sử dụng câu văn, đoạn văn, bài viết, hình vẽ, sơ đồ, bản thiết kế, số liệu, kết quả nghiên cứu, ý tưởng trong công trình của tác giả khác đã công bố trước đó vào SPHT của mình nhưng không thừa

nhận tác giả của những nội dung đã sử dụng; không trích dẫn nguồn thông tin theo đúng quy định trích dẫn hiện hành.

5. Tự đạo văn là việc sử dụng một phần hoặc toàn bộ SPHT đã công bố của bản thân vào SPHT mới do chính mình là tác giả hoặc đồng tác giả mà không trích dẫn nguồn trung thực và đầy đủ.

6. Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) là hành vi sử dụng các công cụ, phần mềm hoặc hệ thống dựa trên công nghệ AI (ví dụ như ChatGPT, Gemini, Copilot, Claude,...) để hỗ trợ, thực hiện hoặc thay thế một phần công việc của con người trong quá trình tạo ra SPHT. Tuy nhiên, AI không phải là tác giả và nội dung AI sinh ra có thể không có nguồn trích dẫn, sao chép các nội dung đã tồn tại, không bảo đảm chính xác.

7. Mức độ trùng lặp được hiểu là mức độ giống nhau về nội dung giữa các SPHT của các tác giả khác nhau hoặc của cùng một tác giả. Mức độ giống nhau được xác định qua nội dung các câu văn, đoạn văn giống nhau về nội dung giữa các sản phẩm được đối sánh.

Điều 3. Hành vi đạo văn

Trong các SPHT, khi có ít nhất một trong các hình thức biểu hiện sau đây được xác định là phạm lỗi đạo văn:

1. Dẫn giải, trình bày hoặc dịch đoạn văn hay ý tưởng của người khác mà không có trích dẫn nguồn đúng quy định.
2. Sử dụng kết quả, số liệu, biểu đồ, bảng biểu, sơ đồ, quy trình, hình vẽ của người khác mà không có trích dẫn nguồn đúng quy định.
3. Sử dụng bài viết, công trình của người khác và trình bày như là của mình và cam đoan rằng đó là của mình hoặc không ghi rõ nguồn và tác giả đúng quy định.
4. Sao chép nguyên văn một đoạn văn từ 100 từ trở lên mà không có trích dẫn nguồn đúng quy định.
5. Cung cấp không chính xác về tên tác giả và nguồn của thông tin được trích dẫn đúng quy định.
6. Sao chép nhiều phần từ một công trình hoặc từ nhiều SPHT của người khác để hình thành phần lớn công trình của mình mặc dù có chỉ ra nguồn trích dẫn.

Điều 4. Quy định sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong SPHT

1. AI là công cụ để phục vụ và hỗ trợ con người, không thay thế con người trong quá trình học tập, đánh giá, tạo ra toàn bộ các SPHT mà phải luôn nằm dưới sự kiểm soát, giám sát và chịu trách nhiệm cuối cùng của con người.
2. Minh bạch về việc sử dụng AI trong SPHT: Tác giả/nhóm tác giả cần phải báo cáo đầy đủ, rõ ràng, chi tiết nội dung, tỉ lệ nội dung trong SPHT được hỗ trợ bởi AI; mô tả rõ vai trò, mức độ sử dụng AI để hỗ trợ vào quá trình hoàn thành SPHT.
3. Tác giả/nhóm tác giả phải tự kiểm chứng, đảm bảo tính chính xác các thông tin, dữ liệu do AI cung cấp, chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung do AI thực hiện và có trách nhiệm giải trình các nội dung liên quan AI.
4. Trích dẫn và ghi nguồn những nội dung do AI thực hiện, đảm bảo tuân thủ cách thức trích dẫn theo quy định của Trường.

5. Không cung cấp cho AI các thông tin bí mật của Nhà trường, của quốc gia và các thông tin bảo mật khác theo quy định pháp luật.

6. Không được sử dụng AI để thực hiện các hành vi đạo văn.

7. Việc tạo ra/hoàn thiện SPHT bằng công cụ AI và trình bày nó như là sản phẩm hoàn toàn do tác giả/nhóm tác giả thực hiện, vi phạm các quy định tại Điều này, sẽ được kiểm tra, xử lý tương tự xử lý hành vi đạo văn theo Điều 5 Quy định này.

Điều 5. Xử lý hành vi đạo văn

1. Mục tiêu của việc xử lý các hành vi đạo văn trong Quy định này là hướng đến sự trung thực, đạo đức và liêm chính trong học thuật; đảm bảo chất lượng và giá trị khoa học của các SPHT. Tùy tính chất, mức độ vi phạm và số lần tái phạm, hành vi đạo văn nếu được phát hiện trước khi đưa SPHT ra hội đồng đánh giá hoặc phản biện có thể bị xử lý theo các hình thức sau đây:

- a) Trả sản phẩm về cho tác giả để chỉnh sửa và nộp lại.
- b) Tạm đình chỉ việc đánh giá, báo cáo hoặc nghiệm thu.
- c) Không cho bảo vệ, đánh giá hoặc nghiệm thu; không cho xuất bản, chấm dứt hợp đồng hoặc các thủ tục có liên quan.

Khung xử lý hành vi đạo văn trong các trường hợp cụ thể được quy định tại Phụ lục I của Quy định này.

2. Trong quá trình bảo vệ hoặc nghiệm thu, đánh giá các SPHT, nếu ủy viên phản biện, thành viên hội đồng phát hiện vi phạm đạo văn thì chủ tịch hội đồng quyết định công trình khoa học không đạt, phải chỉnh sửa và bảo vệ, đánh giá lại lần sau.

3. Sau khi đã báo cáo, bảo vệ hoặc nghiệm thu, đánh giá, nếu bị phát hiện đạo văn thì tác giả của SPHT phải bị xử lý theo các quy định hiện hành.

4. Xử lý hành vi tự đạo văn tương tự xử lý hành vi đạo văn quy định tại Điều này.

Điều 6. Trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị liên quan

1. Đối với tác giả SPHT

a) Tác giả của SPHT tại Trường ĐHNT có trách nhiệm thực hiện nghiêm những điều khoản đã nêu trong Quy định này để đảm bảo chuẩn mực trong học thuật.

b) Người học sử dụng tài khoản học viên do giảng viên (GV) cung cấp để tự kiểm soát các SPHT của mình.

Đối với các SPHT như đồ án/khóa luận tốt nghiệp, chuyên đề tốt nghiệp; luận văn/đồ án/đề án tốt nghiệp thạc sĩ; tiểu luận tổng quan, chuyên đề tiến sĩ, luận án tiến sĩ, người học phải nộp kèm báo cáo kết quả kiểm tra mức độ đạo văn (có chữ ký của người học và xác nhận của GV hướng dẫn) cùng SPHT của mình cho bộ phận quản lý đào tạo trước khi bảo vệ để trình hội đồng xem xét, quyết định.

2. Đối với giảng viên

a) Hướng dẫn người học tránh phạm lỗi đạo văn (chi tiết tại Phụ lục II) và thực hiện đúng quy định về trích dẫn nguồn khi viết và trình bày các SPHT.

b) Cấp tài khoản học viên cho người học để người học tự kiểm tra các SPHT của mình theo quy định.

c) Sử dụng phần mềm kiểm tra đạo văn do Nhà trường cung cấp để kiểm soát bài làm ở nhà/bài kiểm tra/bài tập/bài tập lớn/bài tiểu luận và các bài khác thuộc điểm học phần của sinh viên trong các học phần mình phụ trách.

d) Sử dụng phần mềm kiểm tra đạo văn để kiểm tra mức độ trùng lặp kết hợp với rà soát, kiểm tra toàn bộ các SPHT của người học mà GV tham gia hướng dẫn trước khi người học nộp SPHT đến các đơn vị quản lý.

đ) Thực hiện các điều khoản trong Quy định này; tự kiểm tra các SPHT của mình trước khi nộp cho đơn vị phụ trách, quản lý lĩnh vực học thuật đó.

e) Chịu trách nhiệm chính hoặc trách nhiệm liên đới khi thiếu trách nhiệm để xảy ra vi phạm quy định về kiểm soát và xử lý vi phạm đạo văn.

3. Đối với hội đồng đánh giá các SPHT

Trước khi đánh giá nội dung chuyên môn của SPHT, các thành viên trong hội đồng cần đánh giá nội dung, số liệu, các kết quả nghiên cứu, các nhận xét, kết luận có trùng lặp với các công trình đã bảo vệ/đã công bố ở trong và ngoài nước không. Các thành viên trong hội đồng có quyền và trách nhiệm kiến nghị chủ tịch hội đồng và/hoặc đơn vị quản lý SPHT xử lý hành vi đạo văn nếu có đủ căn cứ kết luận dựa theo Điều 3 của Quy định này.

4. Đối với khoa, viện, bộ môn

a) Trưởng khoa, viện chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy định kiểm soát và xử lý vi phạm đạo văn của các bộ môn thuộc quyền quản lý của mình, có quyền xử lý vi phạm đạo văn thông qua việc yêu cầu các bộ môn báo cáo và kiểm tra ngẫu nhiên các SPHT của người học; tiếp nhận và xử lý các trường hợp khiếu nại liên quan đến đạo văn mà cấp bộ môn không giải quyết được.

b) Trưởng bộ môn chịu trách nhiệm cùng với GV hướng dẫn về tính trung thực, liêm chính các SPHT theo quy định đối với các SPHT của người học như: đồ án/khóa luận tốt nghiệp, chuyên đề tốt nghiệp; luận văn/đồ án/đề án tốt nghiệp thạc sĩ; tiểu luận tổng quan, chuyên đề tiến sĩ, luận án tiến sĩ.

c) Trưởng khoa, viện, bộ môn thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, hướng dẫn VC, NLD và người học trong đơn vị mình thực hiện liêm chính học thuật.

d) Thực hiện báo cáo Giám hiệu về tình hình đạo văn và xử lý vi phạm đạo văn vào cuối mỗi năm học (thông qua Phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí).

5. Đối với phòng Đào tạo Sau đại học

a) Cùng với các khoa/viện có đào tạo sau đại học phổ biến và hướng dẫn VC, NLD và người học biết và thực hiện Quy định này đối với bậc đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.

b) Kiểm tra, kiểm soát ngẫu nhiên mức độ trùng lặp các SPHT của người học (luận văn/đồ án/đề án tốt nghiệp thạc sĩ; tiểu luận tổng quan, chuyên đề tiến sĩ, luận án tiến sĩ) để theo dõi, xử lý các trường hợp đạo văn dựa trên kết quả báo cáo của phần mềm kiểm tra đạo văn (có sự tham vấn ý kiến của người hướng dẫn và/hoặc Trưởng bộ môn có liên quan) trong phạm vi quyền hạn và báo cáo Giám hiệu khi được yêu cầu.

c) Thực hiện báo cáo Giám hiệu về tình hình đạo văn và xử lý vi phạm đạo văn vào cuối mỗi năm học (thông qua Phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí).

6. Đối với phòng Đào tạo Đại học

a) Phối hợp với các khoa/viện quán triệt, hướng dẫn, hỗ trợ VC, NLĐ và người học hiểu về quy định kiểm soát và xử lý vi phạm đạo văn.

b) Kiểm tra, kiểm soát ngẫu nhiên các SPHT của người học (đồ án/khóa luận tốt nghiệp, chuyên đề tốt nghiệp) sau khi đã có kiểm tra của bộ môn/khoa/viện quản lý đào tạo/cán bộ, GV liên quan; kiến nghị xử lý các trường hợp đạo văn mà cấp khoa/viện/bộ môn không phát hiện.

c) Tham mưu, đề xuất Hiệu trưởng quyết định xử lý các trường hợp đạo văn đối với các SPHT là giáo trình, sách tham khảo, bài giảng, ... (có sự tham vấn ý kiến Trưởng tiểu ban chuyên môn có liên quan của Hội đồng KH&ĐT Trường).

d) Thực hiện báo cáo Giám hiệu về tình hình đạo văn và xử lý vi phạm đạo văn vào cuối mỗi năm học (thông qua Phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí).

7. Đối với phòng Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn, hỗ trợ VC, NLĐ và người học hiểu về quy định và xác định mức độ vi phạm đạo văn đối với các hoạt động khoa học công nghệ và xuất bản tạp chí.

b) Kiểm tra, kiểm soát các đề tài khoa học, bài báo, báo cáo khoa học; chịu trách nhiệm sau cùng về chất lượng kiểm định nội dung liên quan đến đạo văn của các bài báo đăng trên tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy sản, các báo cáo đề tài và các sản phẩm khoa học khác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

c) Tham mưu, đề xuất Hiệu trưởng quyết định xử lý các trường hợp đạo văn đối với các SPHT là các báo cáo khoa học, báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học (NCKH) thuộc đề tài các cấp dựa trên kết quả báo cáo của phần mềm kiểm tra đạo văn (có sự tham vấn ý kiến của các nhà chuyên môn có liên quan).

d) Thực hiện báo cáo Giám hiệu về tình hình đạo văn và xử lý vi phạm đạo văn vào cuối mỗi năm học (thông qua Phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí).

8. Đối với phòng Đảm bảo Chất lượng và Khảo thí

a) Tham mưu Hiệu trưởng lựa chọn công cụ hỗ trợ phát hiện đạo văn, các giải pháp đảm bảo tính trung thực và chất lượng của các SPHT.

b) Thực hiện hợp đồng chuyển giao, quản lý tài khoản, cấp tài khoản sử dụng cho VC, NLĐ; điều phối việc sử dụng tài khoản phù hợp theo từng giai đoạn; hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị liên quan, VC, NLĐ và người học thuộc Trường ĐHNT.

c) Tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm kiểm tra đạo văn cho VC, NLĐ và người học Trường ĐHNT.

d) Tổng hợp, báo cáo Giám hiệu về việc triển khai sử dụng phần mềm phát hiện đạo văn vào cuối mỗi năm học.

9. Đối với Phòng Thanh tra - Pháp chế

Tiếp nhận thông tin, đơn khiếu nại, tố cáo và phối hợp các đơn vị liên quan xem xét xử lý theo quy định đối với các trường hợp khiếu nại, tố cáo hành vi đạo văn theo chức năng, nhiệm vụ về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Nhà trường.

10. Đối với Thư viện

Phối hợp với các đơn vị liên quan cập nhật các đồ án/khóa luận tốt nghiệp, chuyên đề tốt nghiệp; luận văn/đồ án/đề án tốt nghiệp thạc sĩ; tiểu luận tổng quan, chuyên đề

tiến sĩ, luận án tiến sĩ; các đề tài khoa học, bài báo, báo cáo khoa học vào hệ thống cơ sở dữ liệu nội bộ của Trường để phần mềm có thể truy cập và đối sánh dữ liệu nội sinh.

Điều 7. Khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, kỷ luật

1. Xem xét, đánh giá, kết luận đạo văn không chỉ đơn giản là việc so sánh mức độ trùng lặp hoặc tỉ lệ tương đồng của SPHT so với các sản phẩm đã nộp trước đây. Các phần mềm kiểm tra đạo văn cũng chỉ là công cụ hỗ trợ phát hiện đạo văn và cho các kết luận sơ bộ ban đầu về mức độ đạo văn. Mặc dù các hành vi và biểu hiện của việc đạo văn được quy định ở Điều 3 nhưng tính chất và mức độ có thể thay đổi trong một số tình huống và ngữ cảnh chuyên môn. Trong trường hợp SPHT bị kết luận là đạo văn, nếu tác giả SPHT không đồng ý với kết luận của người có thẩm quyền đưa ra kết luận ban đầu, tác giả có thể khiếu nại với người ra quyết định để xem xét lại. Sau khi khiếu nại, nếu tác giả của SPHT vẫn không đồng ý với kết luận, tác giả có thể khiếu nại bằng văn bản gửi lên Nhà trường. Thời hạn khiếu nại trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày SPHT bị kết luận là đạo văn. Hiệu trưởng thành lập hội đồng giải quyết khiếu nại về hình thức xử lý đạo văn. Quyết định của hội đồng giải quyết khiếu nại là quyết định cuối cùng.

2. Nhà trường tiếp nhận các bằng chứng do các tổ chức và cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đạo văn và xử lý hành vi đạo văn trong quá trình SPHT được nộp, chờ đánh giá và ngay cả trong trường hợp sau khi đã công nhận văn bằng/chứng chỉ hoặc đã nghiệm thu công trình theo quy định giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nhà trường và pháp luật.

3. Các cá nhân, đơn vị tích cực trong việc kiểm soát đạo văn nhằm nâng cao chất lượng và giá trị của các SPHT sẽ được tuyên dương. Các cá nhân, đơn vị không làm tròn trách nhiệm được giao trong Quy định này như để xảy ra nhiều trường hợp đạo văn nghiêm trọng nhưng không được phát hiện sẽ bị ghi chú vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trong phân loại lao động và bình xét thi đua của năm học đó.

4. VC, NLĐ và người học có hành vi đạo văn tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quy định này được áp dụng kể từ ngày ký.

2. Các Trưởng khoa/viện và các Trưởng đơn vị liên quan quán triệt, phổ biến rộng rãi đến toàn thể VC, NLĐ và người học được biết để thực hiện Quy định này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới đó.

4. Trong quá trình thực hiện, Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí ghi nhận và tổng hợp những ý kiến bổ sung, sửa đổi (nếu có) để trình Hiệu trưởng ra quyết định điều chỉnh, bổ sung vào Quy định./.

Phụ lục I

KHUNG XỬ LÝ HÀNH VI ĐẠO VĂN

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHNT ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

STT	Sản phẩm học thuật	Mức độ vi phạm	Hình thức xử lý
1	Đồ án/khóa luận tốt nghiệp, chuyên đề tốt nghiệp	Vi phạm lỗi được quy định tại Điều 3 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn do Trường sử dụng có trên 25% văn bản (trừ phần mục lục và tài liệu tham khảo) trùng lặp với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác đã công bố cho dù có trích dẫn nguồn đúng quy định hoặc tỉ lệ đạo văn (trùng lặp) từ một nguồn vượt quá 10%.	- Khi bị phát hiện lần thứ nhất (trước khi bảo vệ, báo cáo, trình bày, ...), SPHT được trả lại cho tác giả để chỉnh sửa lại. - Sau khi đã chỉnh sửa lần thứ nhất, tác giả nộp sản phẩm lại nhưng vẫn vi phạm thì phải đình chỉ báo cáo/bảo vệ trong vòng 15 ngày để tiếp tục chỉnh sửa lần hai. - Sau hai lần kiểm tra và chỉnh sửa, nếu nộp lần ba vẫn còn phạm lỗi đạo văn thì không được bảo vệ hoặc báo cáo.
2	Luận văn/đồ án/đề án tốt nghiệp thạc sĩ	Vi phạm lỗi được quy định tại Điều 3 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn mà Trường sử dụng có trên 20% văn bản trùng lặp với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác (trừ phần mục lục và tài liệu tham khảo) cho dù có trích dẫn đúng quy định hoặc có tỉ lệ trùng lặp từ một nguồn vượt quá 5%.	- Khi bị phát hiện lần thứ nhất, SPHT được trả lại cho tác giả để chỉnh sửa lại. - Sau khi đã chỉnh sửa lần thứ nhất, tác giả nộp sản phẩm lại nhưng vẫn vi phạm thì tạm đình chỉ báo cáo, bảo vệ trong vòng 30 ngày để tiếp tục chỉnh sửa lần hai. - Sau hai lần kiểm tra và chỉnh sửa, nếu nộp lần ba vẫn còn phạm lỗi đạo văn thì không được bảo vệ hoặc báo cáo.
3	Tiểu luận tổng quan, chuyên đề tiến sĩ, luận án tiến sĩ	Vi phạm lỗi được quy định tại Điều 3 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn do Trường sử dụng có trên 15% văn bản trùng lặp với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác (trừ phần mục lục và tài liệu tham khảo).	- Sau hai lần kiểm tra và chỉnh sửa, nếu nộp lần ba vẫn còn phạm lỗi đạo văn thì không được bảo vệ hoặc báo cáo.
4	Các đề tài khoa học	Vi phạm lỗi được quy định tại Điều 3 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn do Trường sử dụng có trên 15% văn bản trùng lặp với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác (trừ phần mục lục và tài liệu tham khảo) hoặc có tỉ lệ trùng lặp từ một nguồn vượt quá 5%.	- Phát hiện lần thứ nhất, sản phẩm được trả cho tác giả để viết lại. - Nếu phát hiện vi phạm lần hai thì lập biên bản kết thúc, không công nhận các SPHT, không được bảo vệ, không được báo

STT	Sản phẩm học thuật	Mức độ vi phạm	Hình thức xử lý
5	Các báo cáo kết quả NCKH thuộc đề tài các cấp	Vi phạm lỗi được quy định tại Điều 3 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn do Trường sử dụng có trên 15% văn bản trùng lặp với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác (trừ phần mục lục và tài liệu tham khảo). Trường hợp báo cáo kết quả NCKH của đề tài sử dụng kết quả nghiên cứu của các đề tài nhánh đã công bố trước đây thì tỉ lệ trùng lặp với các đề tài nhánh đã công bố không vượt quá 30%.	cáo, không được nghiệm thu, không đăng bài.
6	Các bài báo gửi đăng trên Tạp chí Khoa học - Công nghệ thủy sản hoặc các báo cáo khoa học tham dự Hội nghị, hội thảo khoa học các cấp được tổ chức tại Trường Đại học Nha Trang	Vi phạm lỗi được quy định tại Điều 3 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn do Trường sử dụng có trên 15% văn bản trùng lặp với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác (trừ phần mục lục và tài liệu tham khảo) hoặc có tỉ lệ trùng lặp từ một nguồn vượt quá 5%.	
7	Tất cả SPHT	Theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn do Trường sử dụng có tỉ lệ trùng lặp từ 20% trở lên với hành vi sử dụng AI trong quá trình hoàn thành SPHT.	- Hội đồng đánh giá các SPHT (GV) xem xét và quyết định xử lý từng trường hợp cụ thể.
8	Sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, tài liệu hướng dẫn do GV đăng ký biên soạn được Hiệu trưởng phê duyệt	Thực hiện theo quy định tại Điều 3 hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm kiểm tra đạo văn do Trường sử dụng vượt quá 20% văn bản trùng lặp với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác cho dù có trích dẫn nguồn đúng quy định.	- Phát hiện lần thứ nhất, khi nộp bài, báo cáo, trình bày: tác giả phải viết lại, chỉnh sửa lại bài. - Nếu phát hiện vi phạm lần hai thì lập biên bản kết thúc, không công nhận các SPHT, không được nghiệm thu, chấm dứt hợp đồng và các thủ tục liên quan khác.
9	Các SPHT trình độ sau đại học; các báo cáo tổng kết, công bố kết quả NCKH	Trong quá trình bảo vệ hoặc nghiệm thu, đánh giá, nếu phản biện hoặc thành viên hội đồng phát hiện vi phạm đạo văn thì chủ tịch hội đồng quyết định công trình khoa học, luận văn, luận án không đạt, phải chỉnh sửa và bảo vệ lại lần thứ hai. Sau khi đã báo cáo, bảo vệ, nghiệm thu, nếu bị phát hiện đạo văn hoặc bị các tổ chức, cá nhân nào đó khiếu nại và tố cáo thì tác giả của SPHT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật theo Luật sở hữu trí tuệ của Việt Nam.	

Phụ lục II

CÁC HƯỚNG DẪN CƠ BẢN ĐỂ TRÁNH PHẠM LỖI ĐẠO VĂN

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHNT ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)*

SPHT phải được diễn đạt bằng phân tích, tổng hợp, so sánh, luận điểm, kết quả nghiên cứu của chính người viết là tác giả. Trong học thuật, việc tham khảo, sử dụng tri thức, tác phẩm, công trình của người khác để kế thừa và phát triển tri thức khoa học là tất yếu, tuy nhiên cần phải dẫn nguồn và ghi nhận công lao và kết quả của người khác một cách trung thực và đầy đủ.

Để tránh phạm lỗi đạo văn, cần thực hiện theo những hướng dẫn cơ bản sau đây:

a) Thực hiện theo hướng dẫn cách trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo của Trường đã ban hành.

b) Phải ghi rõ nguồn trích ngay trong bài văn hoặc ghi chú cuối trang (footnote) khi sử dụng từ ngữ, ý tưởng, công thức, số liệu, hình ảnh, biểu đồ, sơ đồ, ý kiến đã được phát hành trên bất kỳ phương tiện thông tin nào, như: tạp chí, sách, báo, kỷ yếu hội thảo, chương trình máy tính, trang web, các phương tiện thông tin khác.

c) Khi cần trích dẫn nguyên văn thì cần lưu ý thông tin đó phải được đặt trong dấu ngoặc kép và ghi nguồn trích. Việc trích này chỉ nên được thực hiện khi câu văn, đoạn văn được trích khó có thể diễn đạt lại bằng ngôn ngữ riêng của mình hoặc cần trích nguyên văn để bình luận, so sánh hoặc dẫn chứng.

d) Các trường hợp nội dung cần trình bày không phải là kiến thức riêng của tác giả, khi viết có sự tham khảo của các tác giả khác thì chỉ nên lấy ý chính, nội dung chính, ý tưởng chính của người khác để viết lại, diễn đạt theo ngôn từ riêng của mình nhưng vẫn giữ nguyên ý nghĩa câu văn, đoạn văn, nguồn thông tin của tác giả được trích và ghi rõ nguồn trích.

đ) Tự viết các SPHT bằng văn phong và cách diễn đạt riêng của chính tác giả.

Những trường hợp sau đây không nhất thiết phải ghi nguồn trích dẫn:

- Câu từ, sơ đồ, biểu đồ, ý tưởng, số liệu phỏng vấn hoặc thí nghiệm của chính người viết nhưng không trùng lặp với câu từ và ý tưởng đã công bố;

- Các kiến thức phổ thông (kiến thức chung) nhiều người biết.

e) Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình hoàn thành SPHT như một trợ lý, công cụ tìm kiếm, gợi ý, hỗ trợ ngôn ngữ, không phải là tác giả của SPHT./.